

# 3

## にほん しゅっさん 日本の出産について (Sinh con ở Nhật)



### にんしんちゆう 妊娠中

定期的に病院で診察を受ける妊婦健康診査(妊婦健診)は、妊娠中の回数はだいたい14回です。日本では、妊婦健診を、妊娠初期から妊娠23週ごろまでは4週間に1回、妊娠35週ごろまでは2週間に1回、それ以降の出産までは1週間に1回うけることになっています。

妊娠初期から妊娠23週まで	4週間に1回
妊娠24週から妊娠35週まで	2週間に1回
妊娠36週から出産まで	1週間に1回

日本では、妊娠・出産には健康保険の適応がないので、病気で診察を受けるよりも費用が高いことがあります。

母子手帳に14回分の妊婦健診の費用を補助する補助券がついていますので、役所から母子手帳をもらってください。この補助券で妊婦健診の費用が無料になることもあります。検査によっては自己負担をしなければならないこともあります。また、ママの状態によっては、妊婦健診の回数が14回よりも多くなることもありますので、そのときは自己負担になります。

出産の費用は、大病院、総合病院、個人病院、助産院など、場所によってちがいます。

日本の健康保険に入っていれば、出産育児一時金(50万円:2023年)をもらうことができます。

### Khi mang thai

Kiểm tra sức khỏe thai kỳ thường xuyên ở bệnh viện được tổ chức khoảng 14 lần trong suốt thời gian mang thai. Tại Nhật, trong thời gian mang thai từ giai đoạn đầu đến tuần thứ 23, cách 4 tuần mẹ cần đi kiểm tra sức khỏe thai kỳ một lần, sau đó đến tuần thứ 35 thì là 2 tuần 1 lần, từ tuần thứ 35 trở đi đến ngày sinh là 1 tuần một lần.

Từ tuần đầu đến tuần 23	4 tuần 1 lần
Từ tuần 24 đến tuần 35	2 tuần 1 lần
Từ tuần 36 đến ngày sinh	1 tuần 1 lần

Tại Nhật, vì không có trợ cấp bảo hiểm khi mang thai hay sinh con nên phí khám sẽ cao hơn phí khám bệnh bình thường.

Trong sổ mẫu tử sẽ kẹp phiếu hỗ trợ phí khám cho 14 lần khám thai, nên các mẹ hãy đăng ký sổ mẫu tử tại tòa thị chính. Với phiếu này, phí khám sẽ là miễn phí, tuy nhiên cũng có trường hợp tùy vào các dạng kiểm tra mà bản thân sẽ phải chịu một phần phí khám. Ngoài ra, tùy vào tình hình sức khỏe của mẹ mà số lần khám có thể vượt qua 14 lần. Phí của mỗi lần vượt qua là bản thân phải trả.

Phí sinh sẽ hơi khác nhau, tùy theo dạng bệnh viện, ví dụ bệnh viện của các đại học, bệnh viện tổng hợp, bệnh viện tư, phòng trợ sản tư nhân...

Nếu đóng bảo hiểm sức khỏe của Nhật sẽ được nhận tiền hỗ trợ sinh và nuôi con (khoảng 50 man yen).

## 出産について

出産は、経膣分娩(下から出産すること)と帝王切開(手術での出産)に分けられます。

### ■ 経膣分娩(下から出産すること)

- ・自然分娩
- ・処置がある・・・促進剤を使った分娩  
吸引分娩、鉗子分娩  
無痛分娩



吸引分娩



鉗子分娩



無痛分娩

### ■ 帝王切開(手術での出産)

- ・予定帝王切開
- ・緊急帝王切開

出産の方法は医師と相談して決めますが、陣痛がはじまったあとのママと赤ちゃんの状況によっては、かわることもあります。

帝王切開は、双子や逆子などの理由で妊娠中に手術の日にちを決める予定帝王切開と、出産のときに何かがおこって緊急に手術で出産する緊急帝王切開があります。

経膣分娩を予定していても、状況によっては急に帝王切開にかわることもあります。そのときは、かならず医師から説明があります。

また、日本では、希望で帝王切開は選べません。出産のときに、パートナーや家族、子どもが出産の部屋に入れるかどうかは、病院によってちがいます。

## Khi sinh con

Có 2 phương pháp sinh, thuận sinh ( đẻ con tự nhiên) và mổ đẻ (thông qua phẫu thuật)

### ■ Thuận sinh

- ・ Là kiểu sinh con tự nhiên
- ・ Có xử lý đi kèm .... Sử dụng thuốc giảm sinh  
Kẹp sản khoa/ đặt bụng  
Giảm đau khi sinh



Kẹp sản khoa



đặt bụng



Giảm đau khi sinh

### ■ Mổ đẻ (sinh mổ, phẫu thuật)

- ・ Mổ đẻ dự kiến
- ・ Mổ đẻ khẩn cấp

Phương pháp sinh có thể thảo luận trước với bác sĩ, nhưng tùy tình huống của mẹ và bé khi chuyển dạ mà có thể sẽ thay đổi.

Đối với mổ đẻ, có 2 loại là mổ đẻ dự kiến (dùng cho trường hợp song sinh thai hoặc thai nằm ngược hướng nên mẹ và bác sĩ quyết định trước sẽ mổ đẻ) và mổ đẻ khẩn cấp (tình huống lâm thời quyết định mổ đẻ do nhiều nguyên nhân khẩn cấp).

Dù ban đầu dự kiến thuận sinh nhưng tùy tình hình có thể chuyển thành mổ đẻ khẩn cấp. Khi đó, bác sĩ chắc chắn sẽ thuyết minh tình huống cụ thể.

Ngoài ra, tại Nhật hầu như không thể lựa chọn đẻ mổ được. Lúc sinh, tùy từng bệnh viện mà có thể sẽ cho phép gia đình, người thân ở bên cạnh khi sinh.